

B. Đối với các công trình đã sử dụng.

1. Cơ quan sử dụng công trình cần cử cán bộ theo dõi thường xuyên trong quá trình sử dụng công trình, kịp thời phát hiện mỗi xâm nhập công trình. Khi phát hiện có mỗi phá hoại công trình cần lập hồ sơ về tình trạng xâm nhập của mối, loại mối, vị trí mỗi phá hoại.

2. Căn cứ vào hồ sơ trên đề thiết kế phương án chống mối thích hợp với tính chất sử dụng của từng công trình. Phương án diệt mối cần bảo đảm tiêu diệt toàn bộ tổ mối và đề phòng mỗi phát sinh trở lại:

— Cần chú ý xử lý đầy đủ những nơi mối có thể đi qua đề lên công trình như chân khuôn cửa, đầu các ống dây điện ngầm, các ống nước, khe lún và các vật kiến trúc khác có tiếp xúc với đất;

— Biện pháp tiến hành diệt và phòng mối bảo đảm đúng quy trình kỹ thuật (liều lượng thuốc, cách phun thuốc, thời gian tác dụng của thuốc...).

3. Gỗ thay thế các bộ phận hư hỏng phải được ngâm tẩm đầy đủ. Gỗ đã bị mối phá hoại phải đề cách ly với công trình.

4. Các khoản chi phí thanh toán vào vốn sửa chữa thường xuyên của công trình.

C. An toàn lao động.

Mỗi loại thuốc phòng, diệt mối đều có độc hại, vì vậy khi sử dụng phải theo đúng quy định:

— Công nhân sử dụng phải được hướng dẫn kỹ về chuyên môn và an toàn lao động.

— Công nhân sử dụng thuốc được trang bị đầy đủ các trang bị phòng hộ lao động như quần áo, kính, mũ, khẩu trang.

— Thuốc đề ở nơi quy định đề bảo đảm an toàn.

Hà-nội, ngày 19 tháng 11 năm 1969

Chủ nhiệm

Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước

TRẦN ĐẠI NGHĨA

**ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT
NHÀ NƯỚC**

**QUYẾT ĐỊNH số 366-KHKT/QĐ ngày
23-12-1969 ban hành 17 tiêu chuẩn
Nhà nước.**

**CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

Căn cứ nghị định số 123-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ về việc nghiên cứu, xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm công nghiệp nông nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Ban hành mười bảy (17) tiêu chuẩn kỹ thuật Nhà nước trong danh mục kèm theo.

Điều 2. — Tùy theo hình thức ban hành, ngày có hiệu lực, các tiêu chuẩn nói trên phải được nghiêm chỉnh thực hiện trong tất cả các ngành có liên quan.

Hà-nội, ngày 23 tháng 12 năm 1969

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Phó chủ nhiệm

LÊ KHẮC

DANH MỤC TIÊU CHUẨN NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo quyết định số 366 — QĐ/KHKT ngày 23-12-1969
của Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước)

Số hiệu tiêu chuẩn	Nội dung tiêu chuẩn	Hình thức ban hành	Ngày có hiệu lực	Phạm vi áp dụng
TCVN 320-69	Ký hiệu toán	Khuyến khích áp dụng		Tất cả các ngành có liên quan
TCVN 321-69	Ký hiệu các đại lượng kỹ thuật thông dụng. Đại lượng cơ	- nt -		- nt -
TCVN 322-69	Ký hiệu các đại lượng kỹ thuật thông dụng. Đại lượng điện và từ	- nt -		- nt -
TCVN 323-69	Ký hiệu các đại lượng kỹ thuật thông dụng. Đại lượng nhiệt	- nt -		- nt -
TCVN 324-69	Ký hiệu các đại lượng kỹ thuật thông dụng. Đại lượng quang	- nt -		- nt -
TCVN 325-69	Ký hiệu các đại lượng kỹ thuật thông dụng. Đại lượng âm	- nt -		- nt -
TCVN 326-69	Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh dùng trong thí nghiệm. Yêu cầu kỹ thuật.	Chính thức áp dụng	1-1-1971	- nt -
TCVN 327-69	Chiều cao trục quay của máy điện và các máy khác nối trực tiếp với máy điện.	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 328-69	Đai ốc tròn có lỗ ở mặt đầu. Kích thước.	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 329-69	Đai ốc tròn có rãnh ở mặt đầu. Kích thước	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 330-69	Đai ốc tròn có lỗ ở thân. Kích thước	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 331-69	Đai ốc tròn có rãnh ở thân. Kích thước	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 332-69	Đai ốc tròn. Yêu cầu kỹ thuật	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 333-69	Mũ ốc. Kích thước	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 334-69	Mũ ốc thép. Kích thước	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 335-69	Đai ốc cạnh. Kích thước	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 336-69	Mặt tựa cho chi tiết lắp siết. Kích thước	- nt -	- nt -	- nt -

Hà-nội, ngày 23 tháng 12 năm 1969

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Phó chủ nhiệm

LÊ KHẮC